

Số: TVHN-301/DBQG

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2024

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

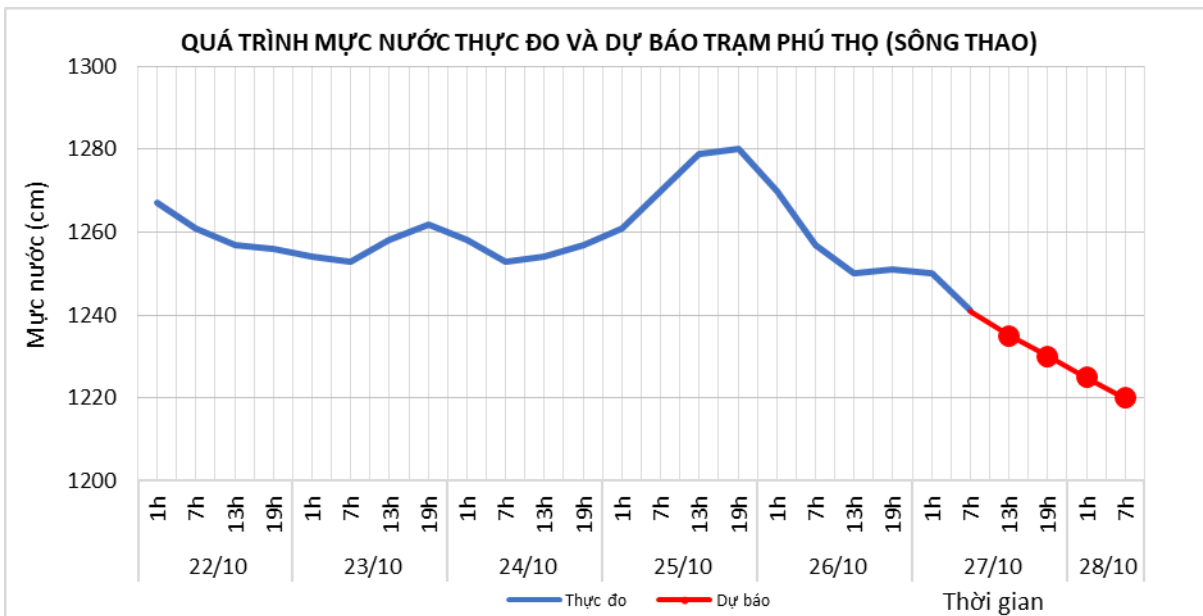
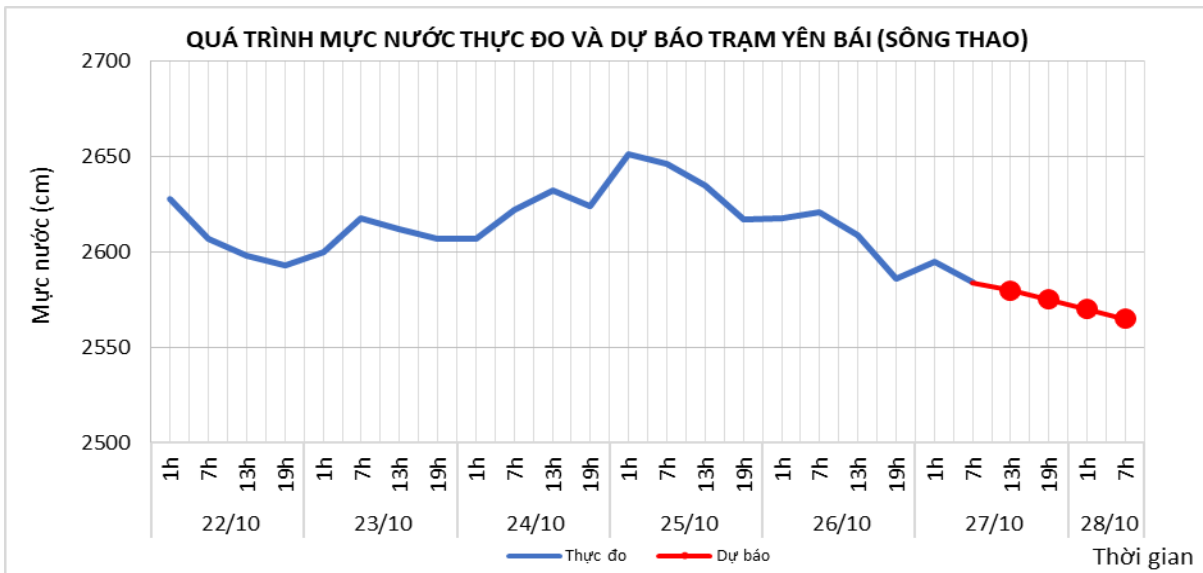
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



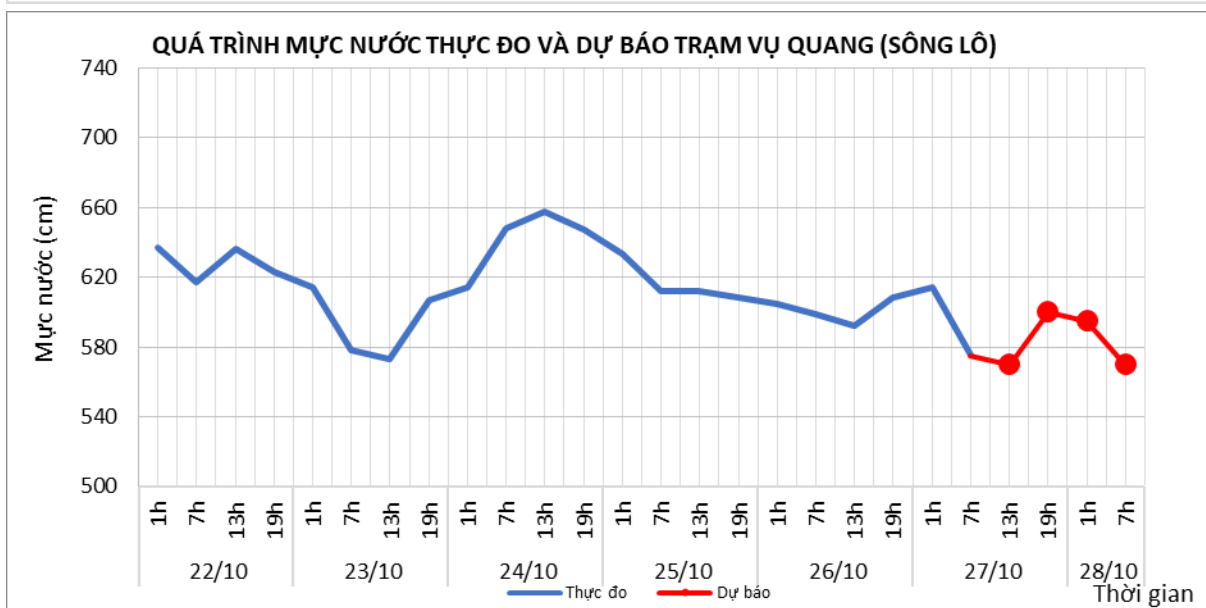
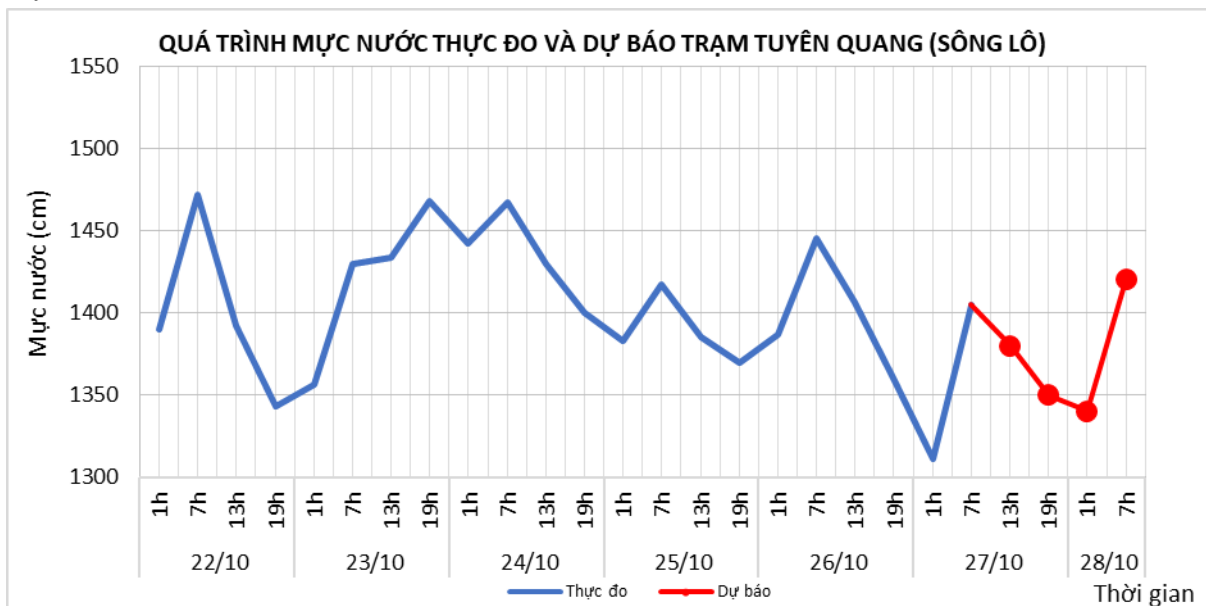
1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết các hồ tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục biến đổi chậm theo điều tiết các hồ tuyến trên.



2. Khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ:

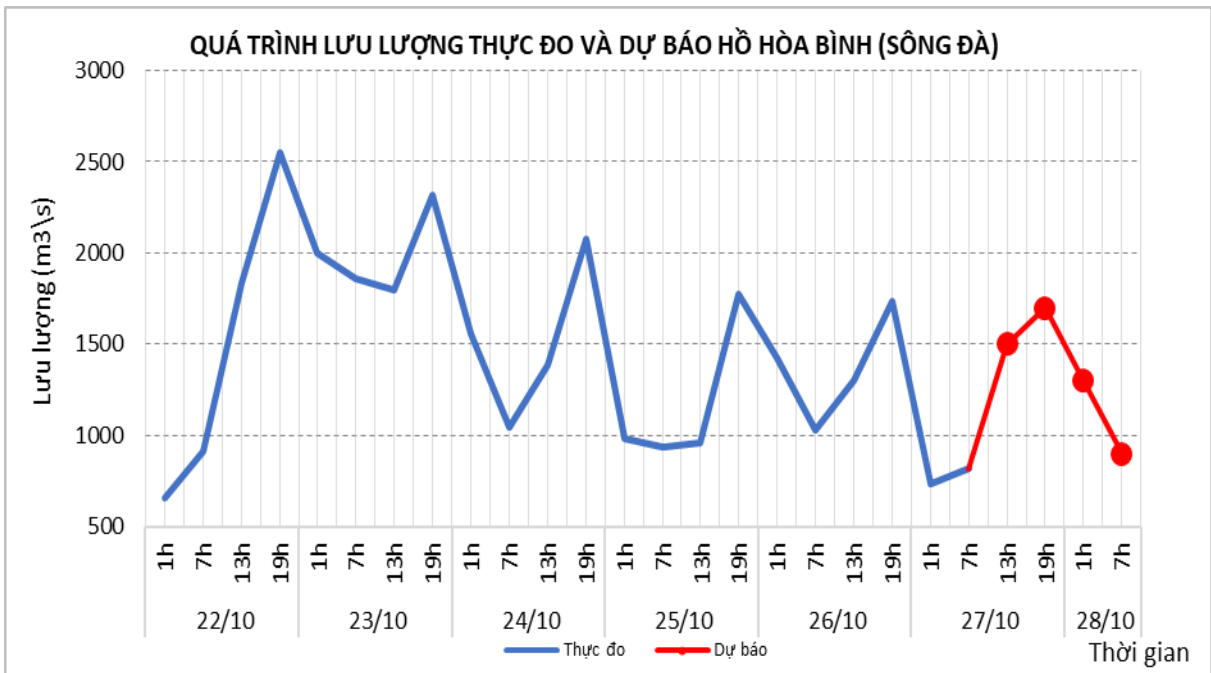
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình sẽ dao động theo chế độ điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên.



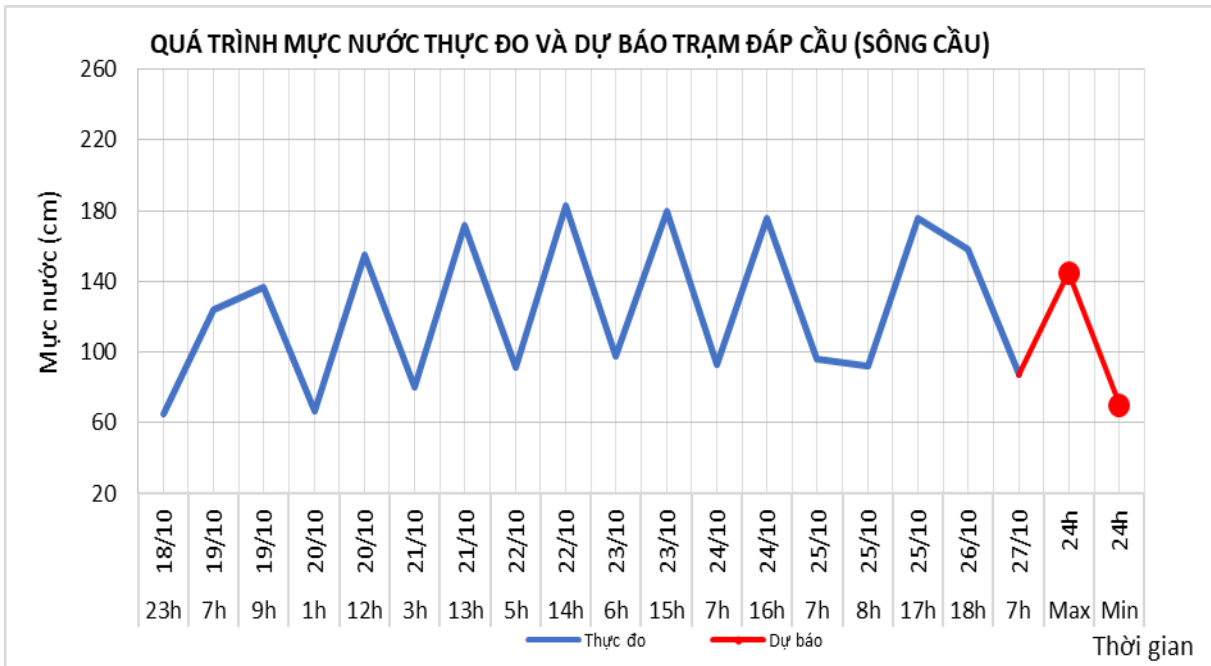
2.2. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu tại Đập Cầu biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đập Cầu biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



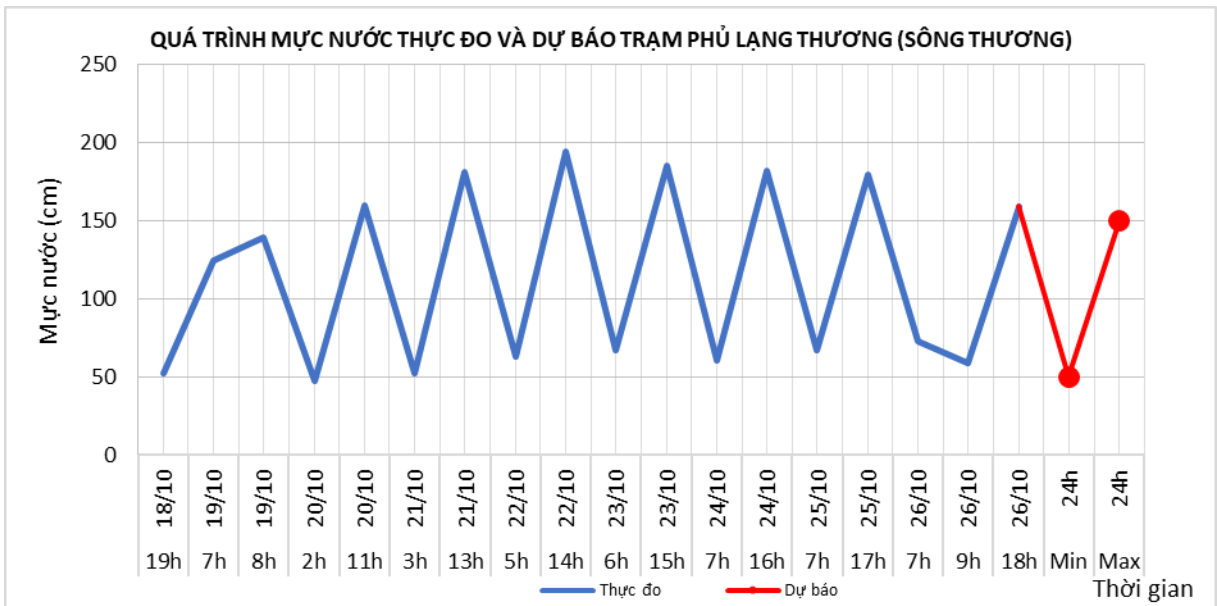
2.3. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



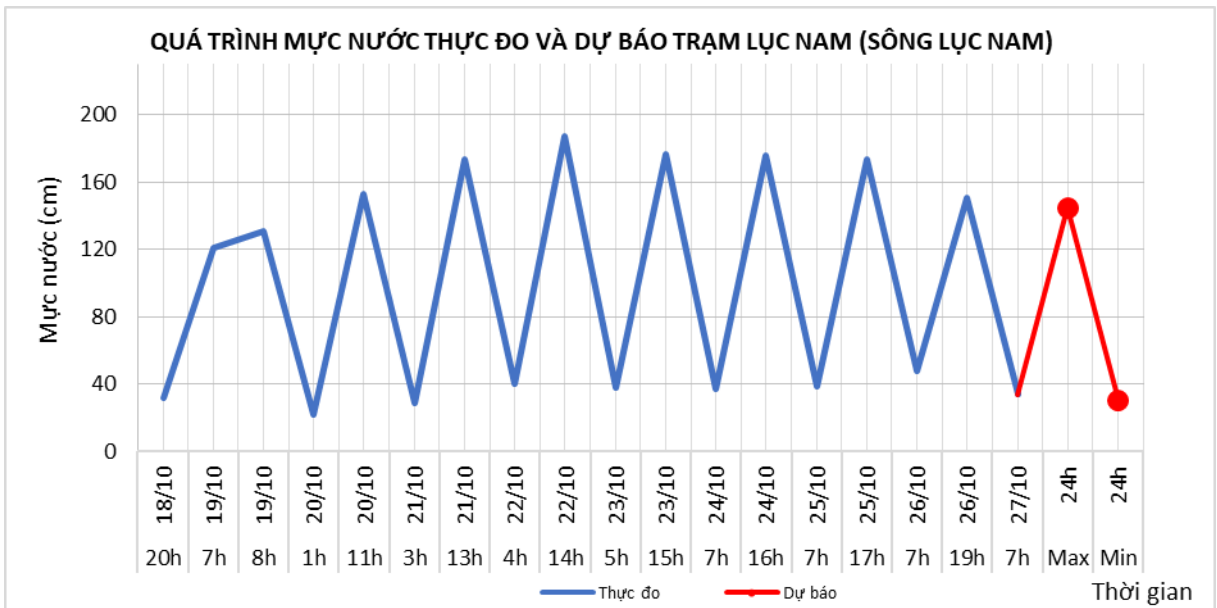
2.4. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



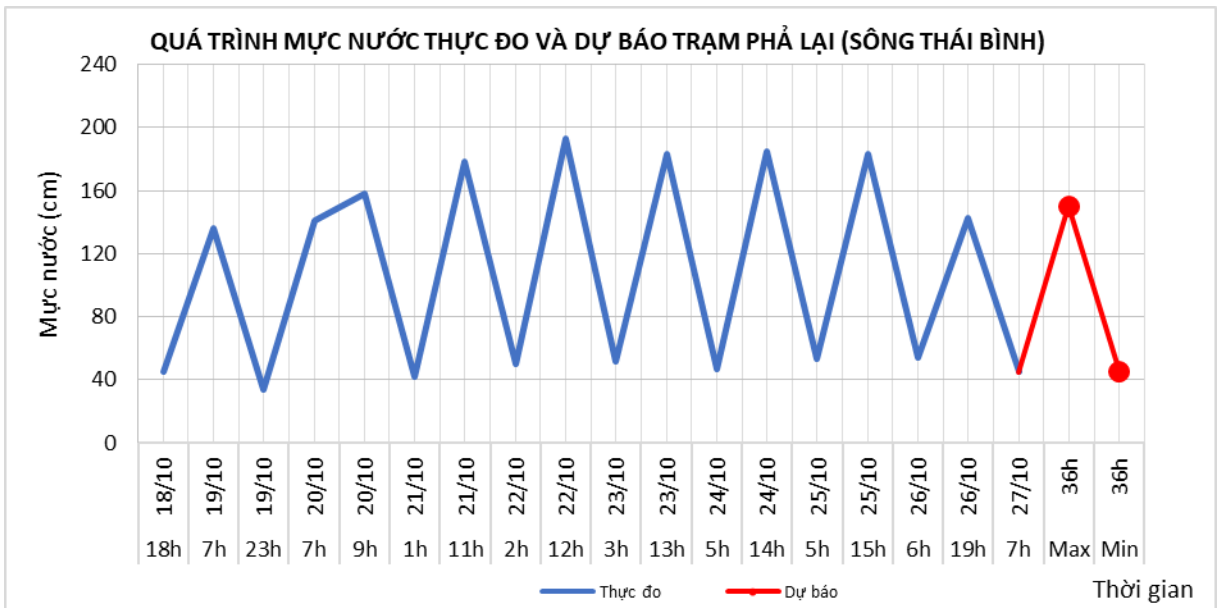
2.5. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất dự báo là 1,50m, thấp nhất là 0,45m.



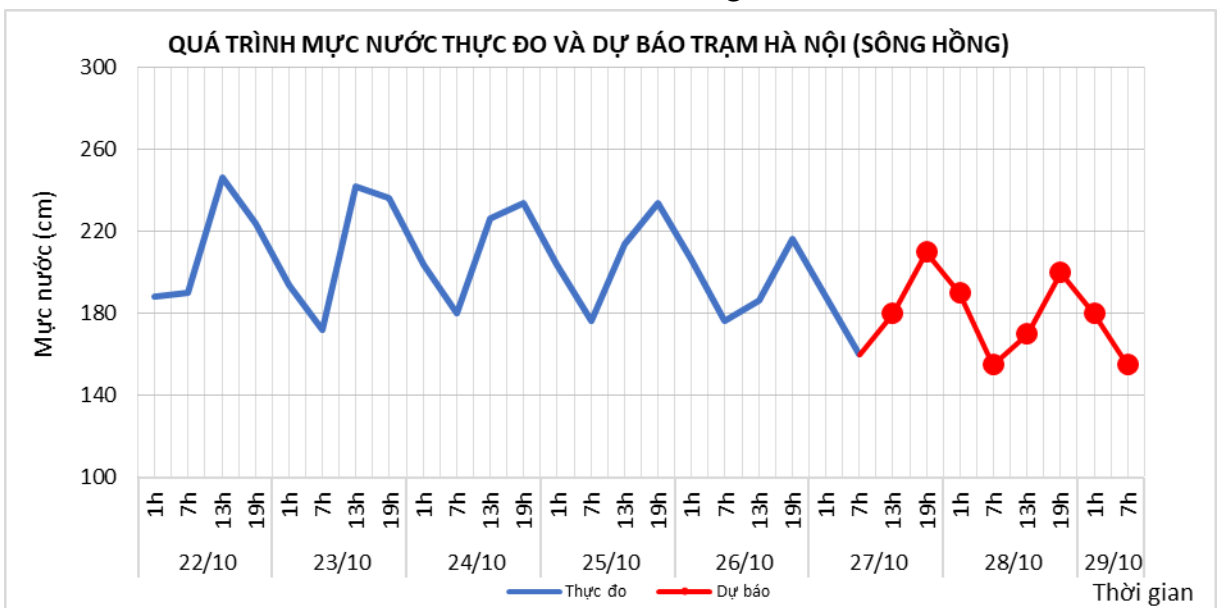
2.6. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/29/10 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,55m.



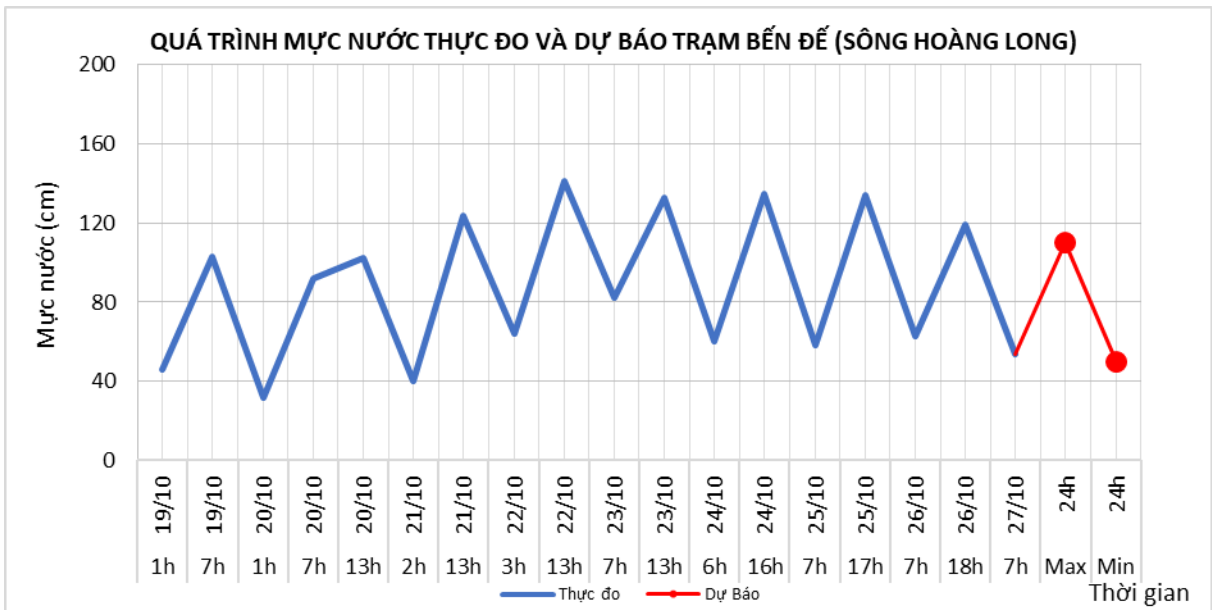
2.7. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hoàng Long tại Bến Đé đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy triều.



3. Khu vực Bắc Trung Bộ

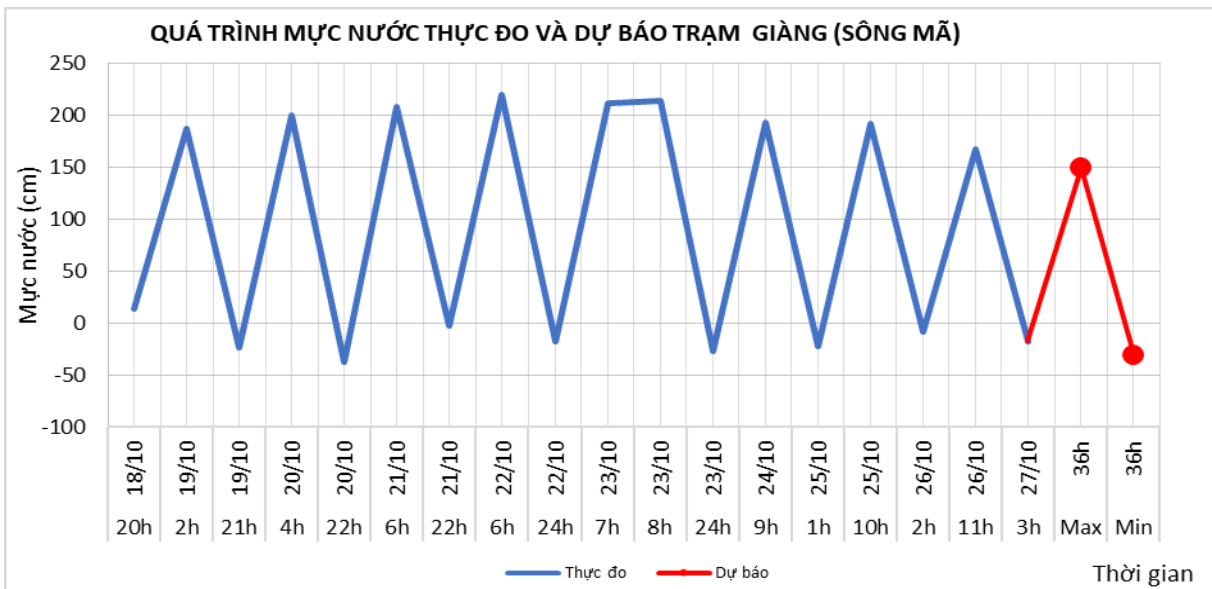
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



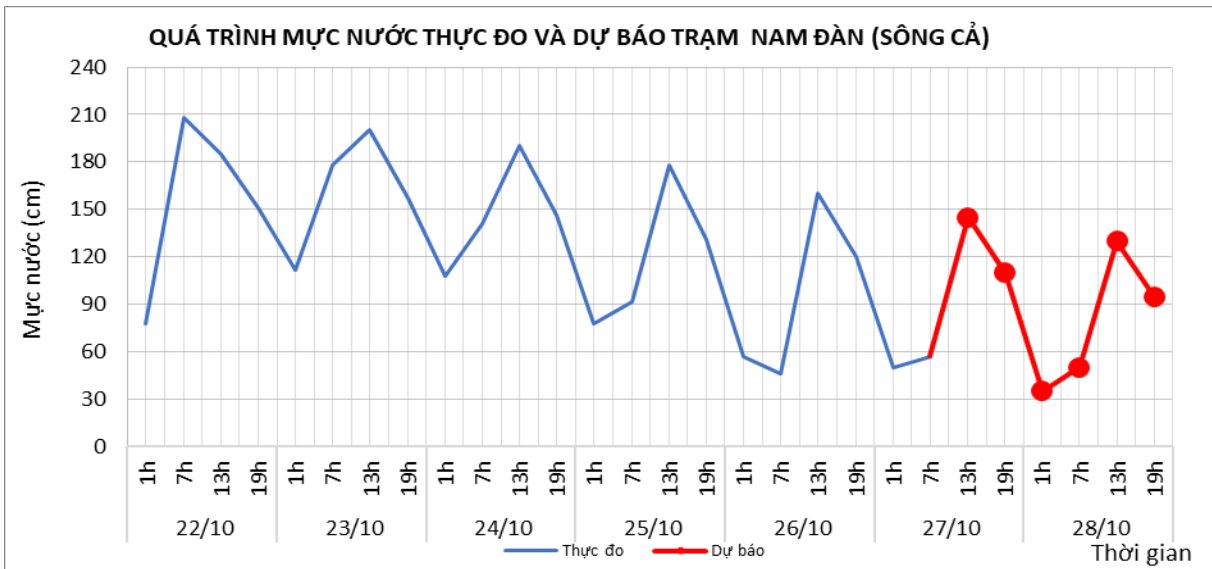
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



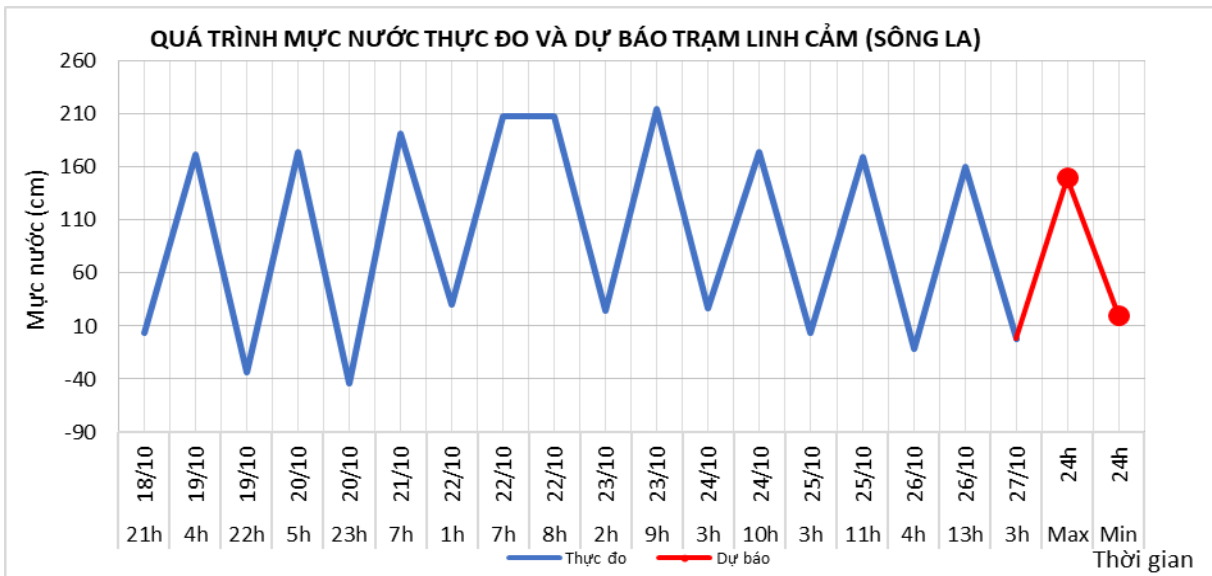
3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.



Cảnh báo: Từ ngày 27-29/10, các sông ở Hà Tĩnh khả năng xuất hiện một đợt lũ nhỏ, mức nước đỉnh lũ thượng nguồn sông La dao động ở mức BĐ1, hạ lưu còn dưới mức BĐ1.

4. Khu vực Trung Trung Bộ

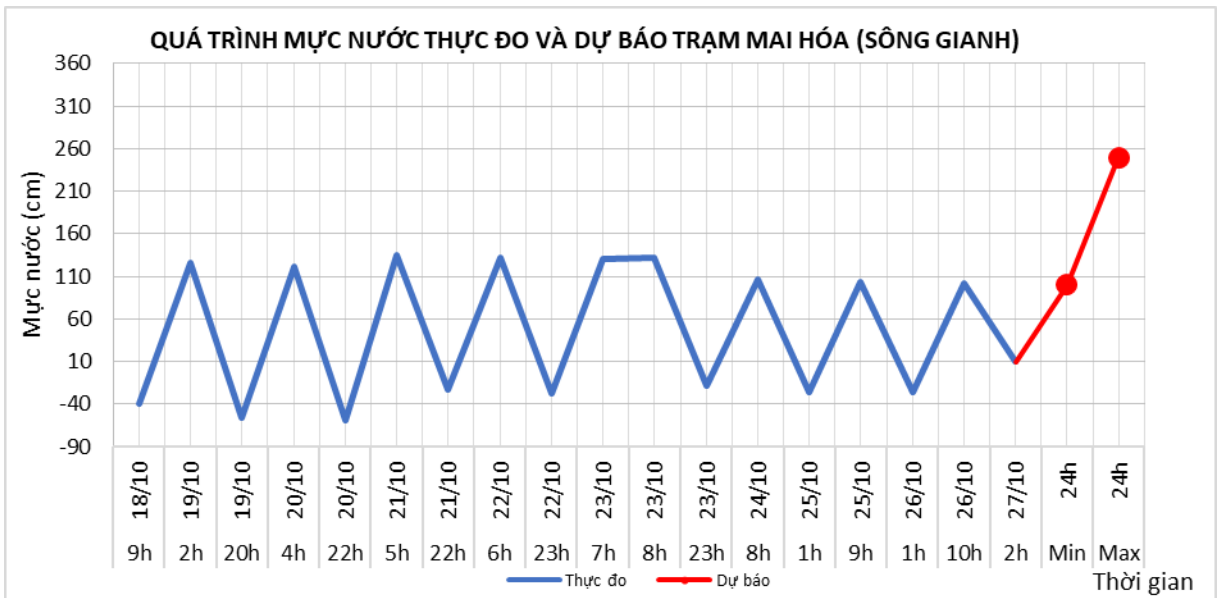
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Gianh sẽ lên.



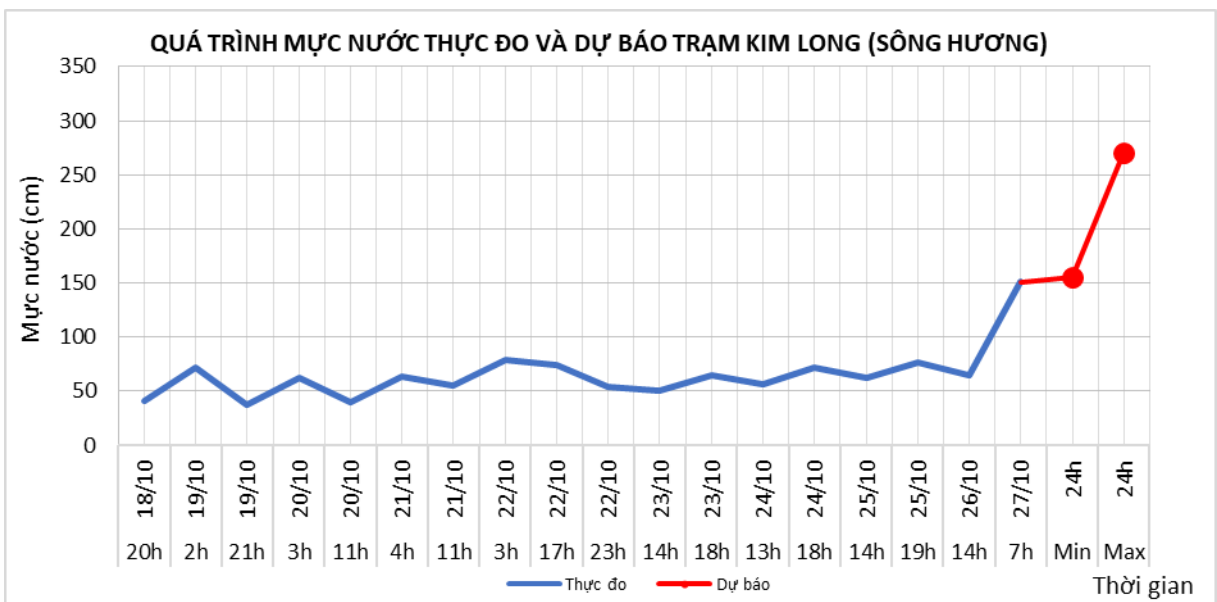
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương đang lên, đến sáng nay 27/10, mức nước tại Kim Long đạt mức 1,51m, mức báo động (BĐ1) 0,51m.

b. Dự báo, cảnh báo

Từ hôm nay (27/10) đến sáng mai (28/10), mức nước sông Hương có khả năng sẽ lên trên mức BĐ2.



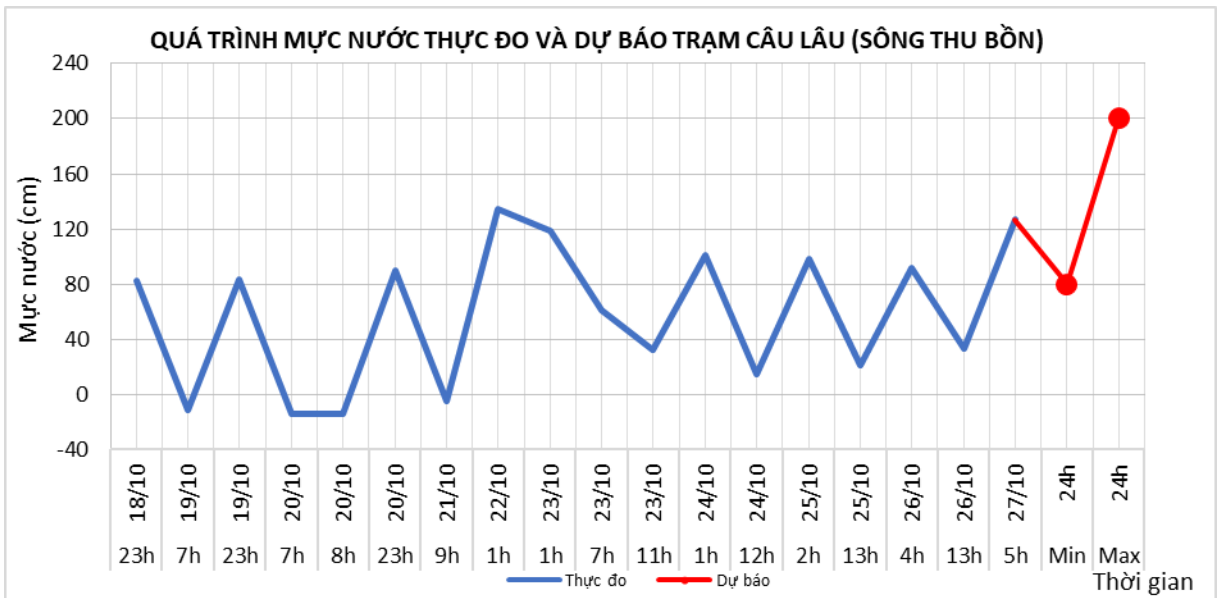
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Từ hôm nay (27/10) đến sáng mai (28/10), mức nước trên sông Vu Gia-Thu Bồn có khả năng sẽ lên mức báo động (BĐ)1.



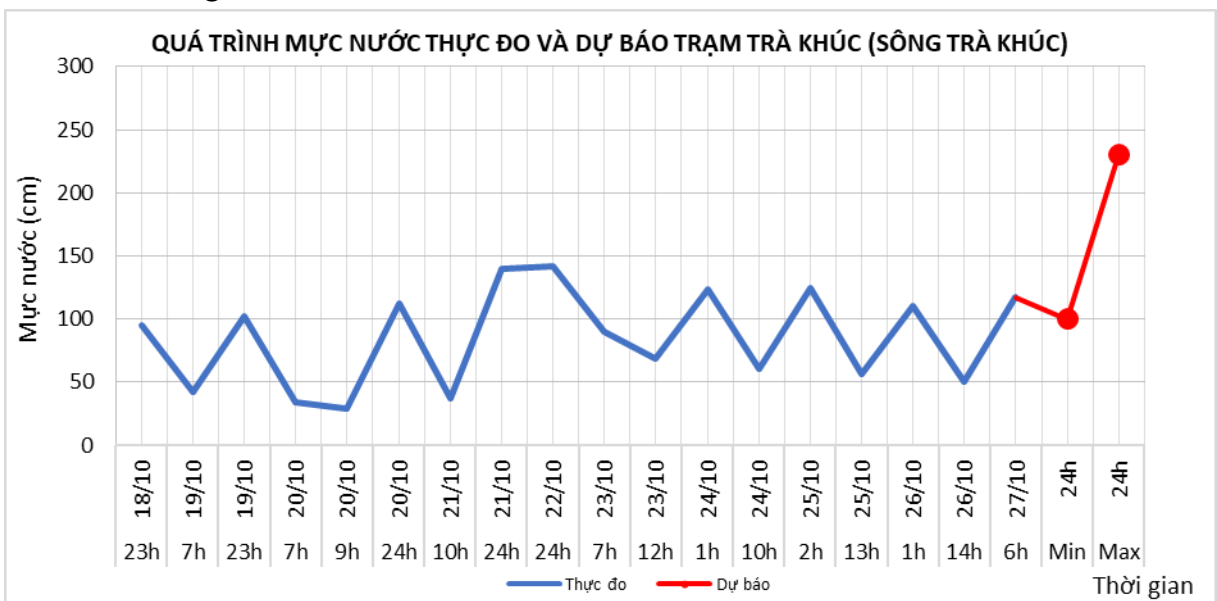
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc sẽ lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc sẽ lên.



4.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bến Hải (Quảng Trị) và sông Hương (Thừa Thiên Huế) đang lên và ở trên mức BĐ1. Mức nước các sông khác Quảng Nam đến Quảng Ngãi có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông sẽ lên.

Cảnh báo: Từ hôm nay (27/10) đến 29/10, trên các sông từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi có khả năng xuất hiện 01 đợt lũ với biên độ lũ lên trên các sông từ 3-8m. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ trên các sông từ Quảng Bình đến Quảng Nam lên mức báo động

(BĐ)2-BĐ3, có sông trên BĐ3; các sông ở Quảng Ngãi lên trên mức BĐ1.

Nguy cơ cao xảy ra ngập lụt tại các vùng trũng thấp ven sông, lũ quét và sạt lở đất trên các sườn dốc ở khu vực vùng núi từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi.

5. Khu vực Nam Trung Bộ

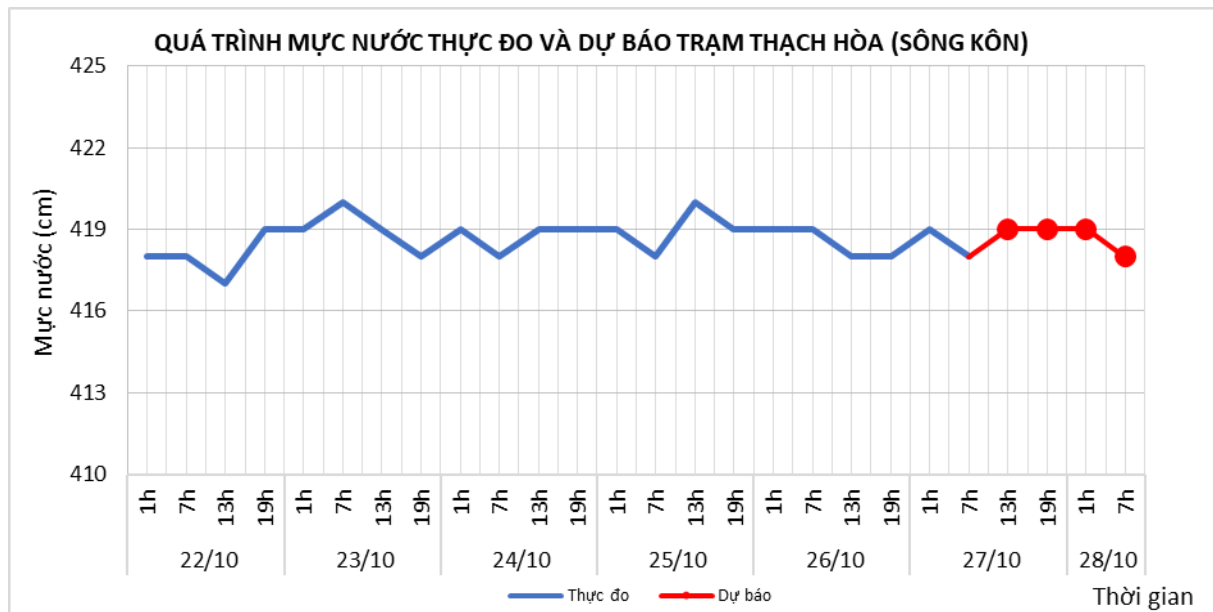
5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn có khả năng lên.



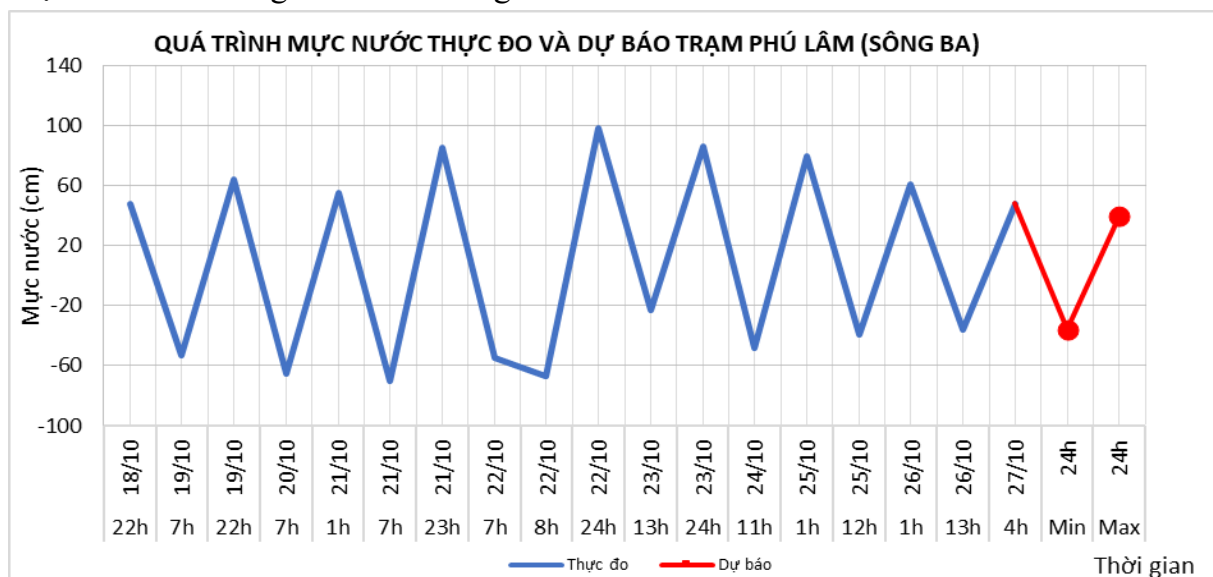
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng trung lưu sông Ba biến đổi chậm, hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Ba có khả năng lên.



6. Khu vực Tây Nguyên

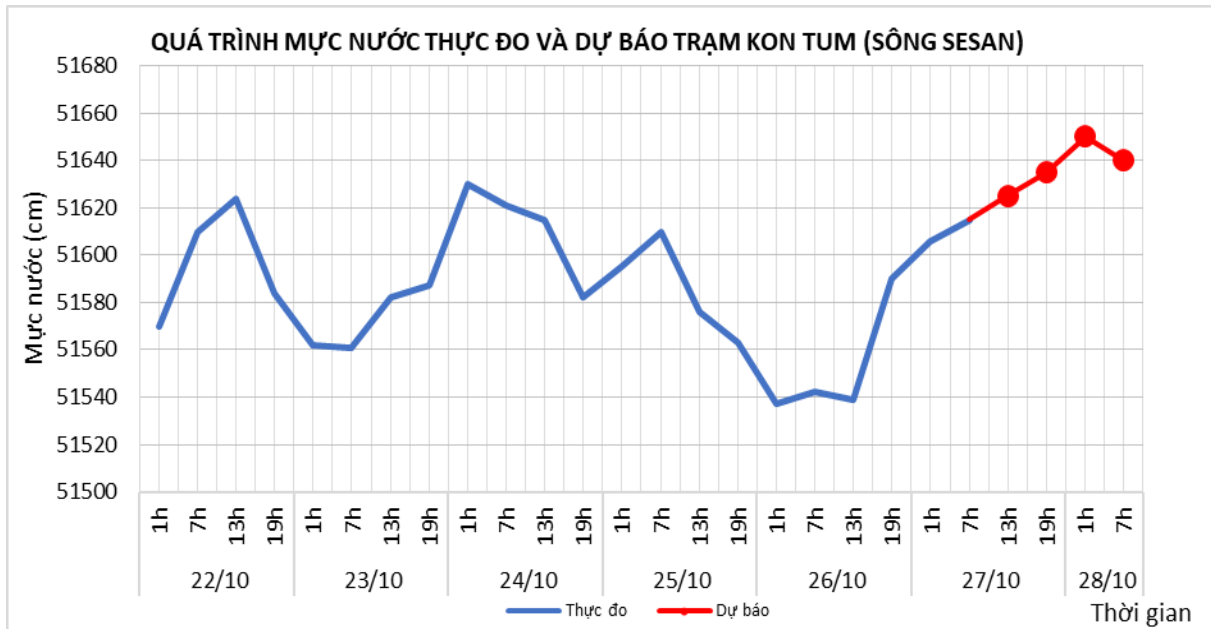
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên các sông có khả năng xuất hiện 1 đợt lũ, đỉnh lũ lên trên mức BĐ1.



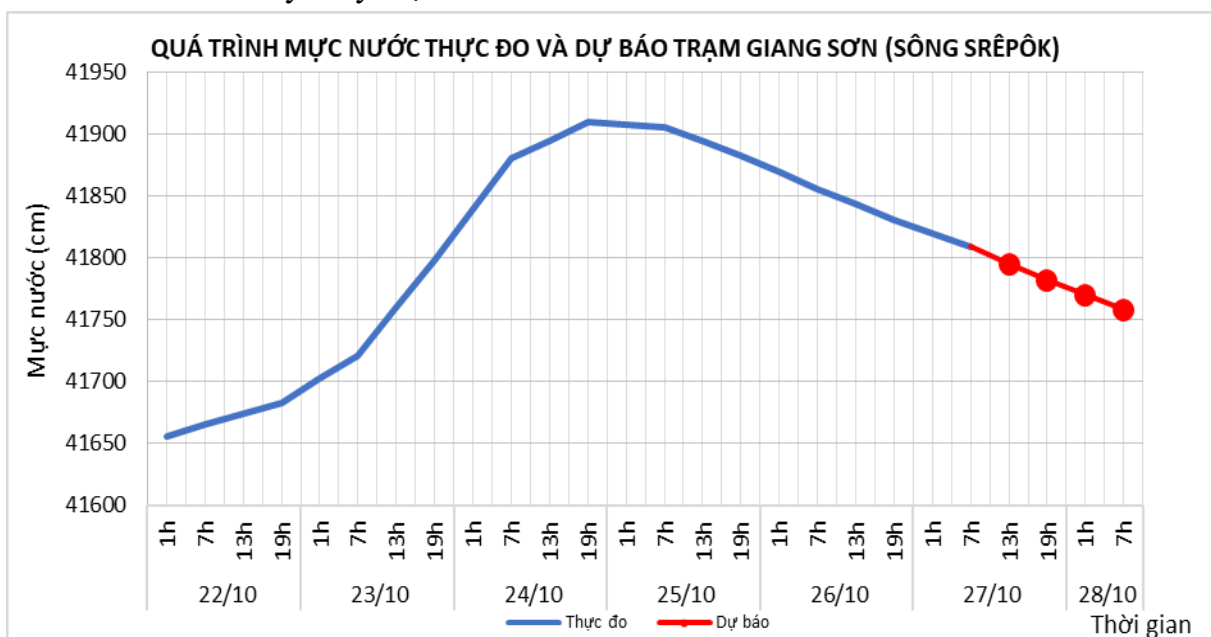
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana xuống; mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana tiếp tục xuống; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



6.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động.

7. Khu vực Nam Bộ

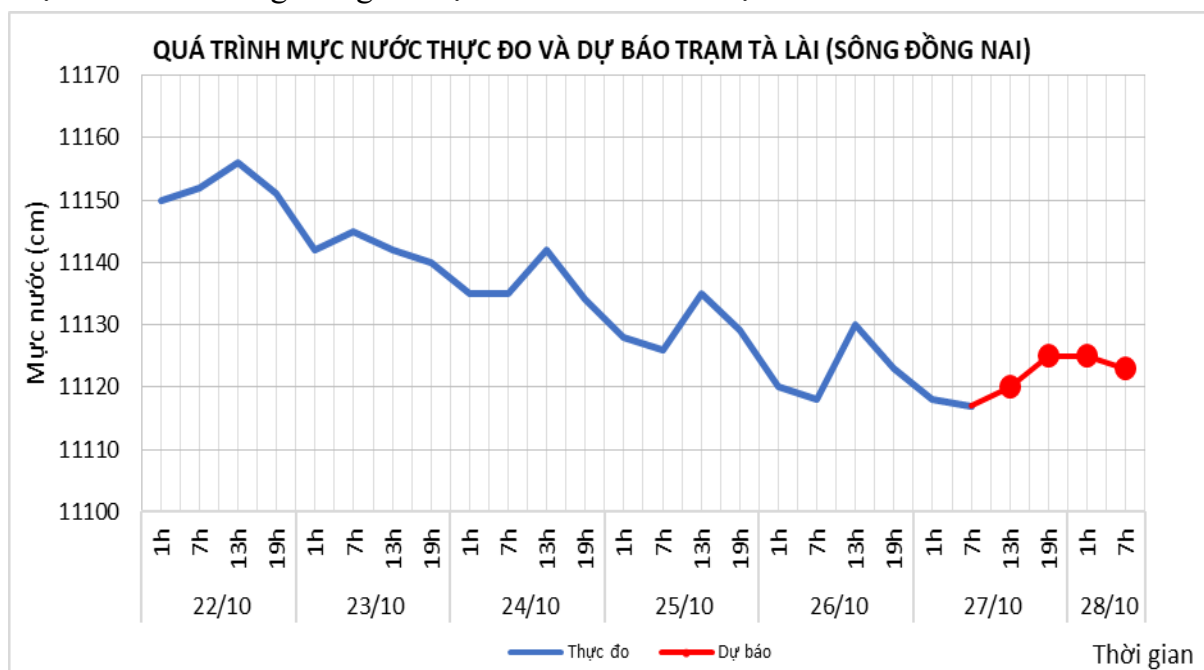
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm.



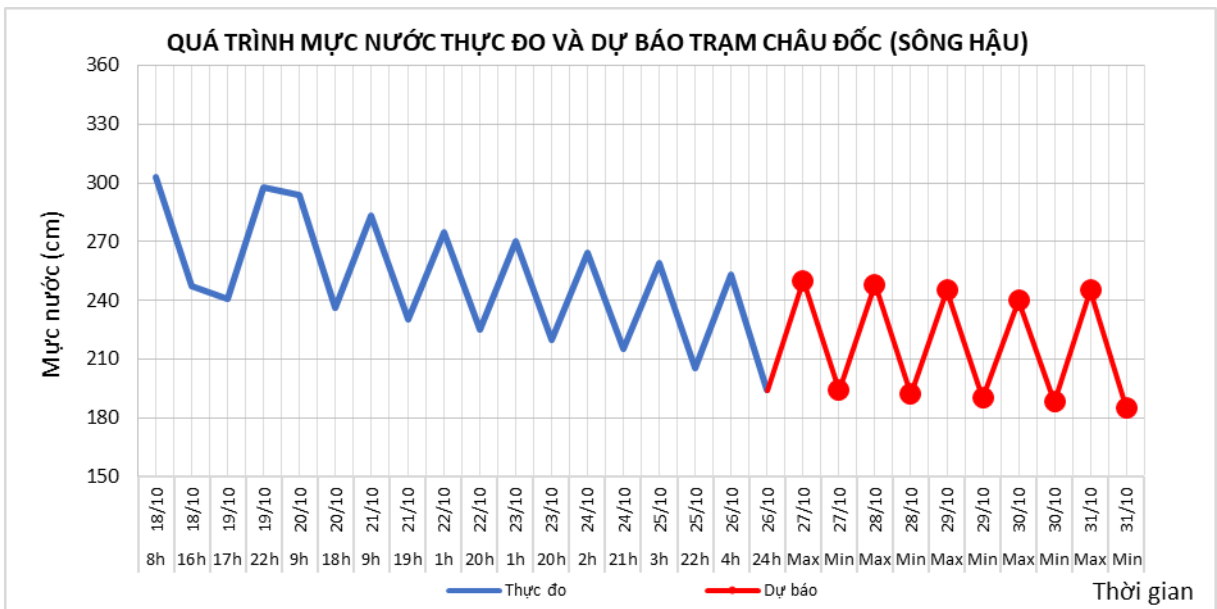
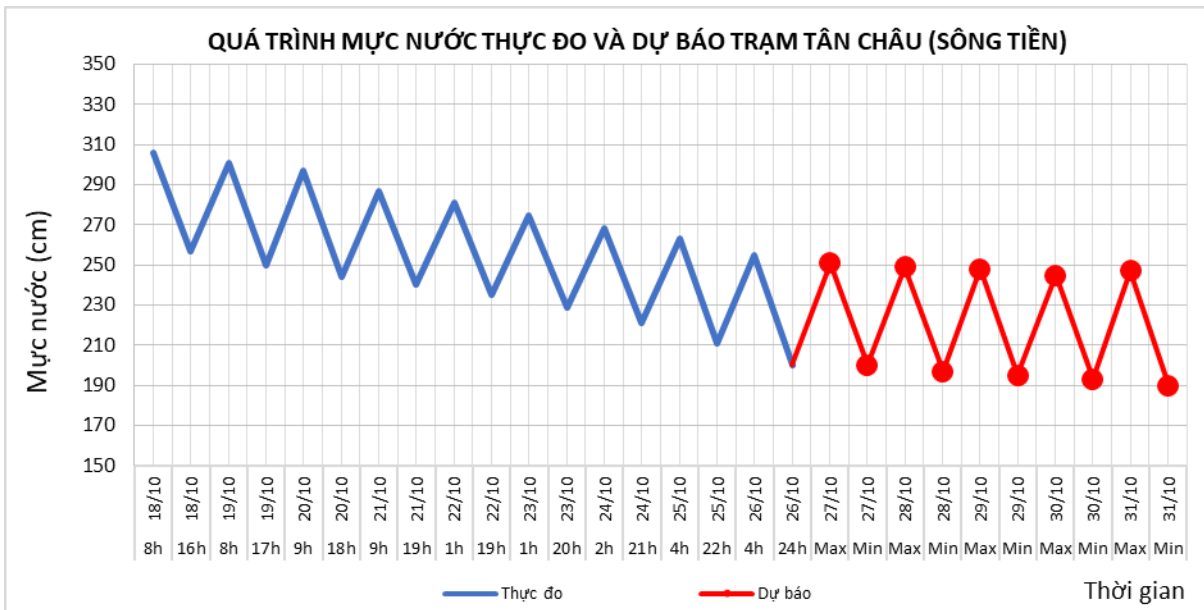
7.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long đang xuống theo triều. Mức nước cao nhất ngày 26/10 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,55m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,53m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục xuống theo triều. Đến ngày 31/10, mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,47m, tại Châu Đốc ở mức 2,45m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-26/10	19h-26/10	1h-27/10	7h-27/10	13h-27/10		19h-27/10		1h-28/10		7h-28/10		13h-28/10		19h-28/10		1h-29/10		7h-29/10	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1301	1732	737	818	1500	↑	1700	↑	1300	↓	900	↓								
Thao	Yên Bái	2609	2586	2595	2584	2580	↓	2575	↓	2570	↓	2565	↓								
Thao	Phú Thọ	1250	1251	1250	1241	1235	↓	1230	↓	1225	↓	1220	↓								
Lô	Tuyên Quang	1406	1360	1311	1405	1380	↓	1350	↓	1340	↓	1420	↑								
Lô	Vụ Quang	592	608	614	575	570	↓	600	↑	595	↓	570	↓								
Hồng	Hà Nội	186	216	188	160	180	↑	210	↑	190	↓	155	↓	170	↑	200	↑	180	↓	155	↓
Cả	Nam Đàn	160	120	50	57	145	↑	110	↓	35	↓	50	↑	130	↑	95	↓				
Kôn	Thanh Hòa	418	418	419	418	419	↑	419	→	419	→	418	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51539	51590	51606	51615	51625	↑	51635	↑	51650	↑	51640	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41843	41831	41823	41809	41795	↓	41782	↓	41770	↓	41758	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11130	11123	11118	11117	11120	↑	11125	↑	11125	→	11123	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	158	↓	87	↓	145	↓	70	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	159	↓	59	↑	150	↓	50	↓
Lục Nam	Lục Nam	151	↓	34	↑	145	↓	30	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	153	↓	45	↓	150	↓	45	→
Hoàng Long	Bến Đé	119	↓	54	↓	110	↓	50	↓
Mã	Giàng (**)	168	↓	-17	↑	150	↓	-30	↓
La	Linh Cảm	160	↓	-2	↑	150	↓	20	↑
Gianh	Mai Hóa	102	↓	10	↑	250	↑	100	↑
Hương	Kim Long	151	↑	65	↑	270	↑	155	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	127	↑	33	↑	200	↑	80	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	117	↑	50	↓	230	↑	100	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	48	↓	-36	↑	40	↓	-36	→

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày											Mức nước thấp ngày												
		Thực đo		Dự báo									Thực đo		Dự báo										
		26/10	27/10	28/10	29/10	30/10	31/10	26/10	27/10	28/10	29/10	30/10	31/10												
Sông Tiền	Tân Châu	255	↓	251	↓	249	↓	248	↓	245	↓	247	↑	200	↓	200	⇒	197	↓	195	↓	193	↓	190	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	253	↓	250	↓	248	↓	245	↓	240	↓	245	↑	194	↑	194	⇒	192	↓	190	↓	188	↓	185	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 28/10

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiên Dũng